

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 258/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 09 năm 2022 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung*” giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M- Sinh năm 1992

HKTT: thôn An Phú, xã Hoàng TH, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Cư trú: thôn Xuân Phong, xã Chu Đ, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc D- Sinh năm 1988

Cư trú: thôn An Phú, xã Hoàng TH, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 09 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 09 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Ngọc D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị M nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Khánh Ngọc, sinh ngày 28/9/2011.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Các bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ, ruộng đất, công sức: Các bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải chịu cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị M đã nộp theo biên lai số 0008298 ngày 16/09/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa. Hoàn trả chị M 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS huyện Hiệp Hòa;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã Hoàng TH, huyện Hiệp Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô TH Thuần